

Số: 391/CBTT-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN

V/v Biên bản và Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên Công ty: Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (HueWACO)
2. Trụ sở chính: 103 Bùi Thị Xuân, Phường Phường Đúc, Thành phố Huế
3. Điện thoại: 0234.3815555 Fax: 0234.3826580
4. Mã chứng khoán: HWS
5. Người thực hiện công bố thông tin:
 - Họ và tên: Ông Trương Công Nam – Chủ tịch Hội đồng quản trị
 - Địa chỉ: 66 Phan Văn Trường, Phường Vỹ Dạ, Thành phố Huế
6. Loại thông tin công bố:
 - 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ
7. Nội dung thông tin công bố như sau:
 - Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (Đính kèm tài liệu).
8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế vào ngày 28/6/2021 tại địa chỉ www.huewaco.com.vn.
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Công Nam

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28/06/2021;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế ngày 28/06/2021;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua với tỷ lệ biểu quyết 100% tán thành tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế với các nội dung, chỉ tiêu như sau:

1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và định hướng kế hoạch năm 2021 (theo Tờ trình số 381/TT-HWS ngày 28 tháng 06 năm 2021).
2. Báo cáo tóm tắt BCTC, phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch tài chính năm 2021; Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 do ông Trương Minh Châu trình bày (theo Tờ trình số 382/BC-HWS-TC và Tờ trình số 383/BC-HWS-TC ngày 28 tháng 06 năm 2021).
3. Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (theo Tờ trình số 384/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021).
4. Thông qua Tờ trình về Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT (theo Tờ trình số 385/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021).
5. Thông qua Tờ trình về Quy chế hoạt động Ban kiểm soát của Công ty (theo Tờ trình số 386/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021).



6. Thông qua Tờ trình về Quy chế công bố thông tin của Công ty (theo Tờ trình số 387/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021).
7. Báo cáo chế độ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
8. Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021.
9. Báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2020 và thẩm định BCTC năm 2020.
10. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 (theo Tờ trình số 388/TTr-BKS ngày 28 tháng 06 năm 2021).

Điều 2: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, các phòng ban, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Trương Công Nam



Số: 389/BB-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 06 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

I. Thời gian, địa điểm:

1. Thời gian: Vào lúc 07h30' ngày 28/06/2020.
2. Địa điểm: Văn phòng Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế - 103 Bùi Thị Xuân, phường Phường Đúc, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

II. Thành phần tham dự:

- Tham dự Đại hội có 21 cổ đông biểu quyết, sở hữu 1.644.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,88% và nhận ủy quyền của 479 cổ đông sở hữu 85.083.899 cổ phần, chiếm tỷ lệ 97,13% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

- Số cổ đông có mặt tham dự Đại hội nhưng đã ủy quyền biểu quyết là 61 cổ đông, sở hữu 1.398.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,6% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

- Số cổ đông sở hữu và đại diện cho quyền sở hữu cổ phần vắng mặt: 81 cổ đông, tương ứng 654.501 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

III. Nội dung cuộc họp:

1. Đại hội đã trình bày các báo cáo và tờ trình gồm:
 - 1.1 Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 và kế hoạch SXKD 2021 do ông Trần Văn Thọ trình bày.
 - 1.2 Báo cáo tóm tắt BCTC, phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch tài chính năm 2021; Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 do ông Trương Minh Châu trình bày.
 - 1.3 Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.
 - 1.4 Tờ trình thông qua Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT do ông Trương Minh Châu trình bày.
 - 1.5 Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát do ông Trương Minh Châu trình bày.
 - 1.6 Tờ trình thông qua Quy chế Công bố thông tin của Công ty do ông Trương Minh Châu trình bày.
 - 1.7 Tờ trình chế độ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban



kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021 do ông Dương Quý Dương trình bày.

1.8 Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 do ông Nguyễn Mạnh Tuấn trình bày.

1.9 Báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2020 và thẩm định BCTC năm 2020 do bà Nguyễn Thị Liên Ngọc trình bày.

1.10 Tờ trình thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 do bà Nguyễn Thị Liên Ngọc trình bày.

2. Đại hội thảo luận các báo cáo và tờ trình đã được trình bày.

3. Sau khi nghe trình bày và thảo luận các báo cáo và tờ trình tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế đã tiến hành biểu quyết thông qua từng nội dung, chỉ tiêu như sau:

3.1 Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và định hướng kế hoạch năm 2021 (theo Tờ trình số 381/TT-HWS ngày 28 tháng 06 năm 2021).

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.2 Báo cáo tóm tắt BCTC, phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch tài chính năm 2021; Tờ trình trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 (theo Tờ trình số 382/BC-HWS-TC và Tờ trình số 383/BC-HWS-TC ngày 28 tháng 06 năm 2021).

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.3 Thông qua Tờ trình về sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (theo Tờ trình số 384/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021).

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.4 Thông qua Tờ trình về Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT (theo Tờ trình số 385/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28

tháng 06 năm 2021).

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.5 Thông qua Tờ trình về Quy chế hoạt động Ban kiểm soát của Công ty (theo Tờ trình số 386/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021).

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.6 Thông qua Tờ trình về Quy chế công bố thông tin của Công ty (theo Tờ trình số 387/2021/TTr-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 06 năm 2021).

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.7 Báo cáo chế độ tiền lương, thù lao của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.8 Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.9 Báo cáo của Ban Kiểm soát về đánh giá công tác quản lý của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc năm 2020 và thẩm định BCTC năm 2020.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.10 Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 (Theo Tờ trình số 388/TTr-BKS ngày 28 tháng 06 năm 2021)

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

3.11 Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT Công ty ký, ban hành Nghị quyết chung của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 và các Nghị quyết riêng, văn bản, thủ tục liên quan thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông để chỉ đạo, triển khai đúng, đầy đủ các nội dung được Đại hội biểu quyết thông qua từ mục 3.1 đến 3.10 của Biên bản này.

- Tổng số phiếu biểu quyết : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu tán thành : 21 phiếu (chiếm tỷ lệ 100%)
- Số phiếu không tán thành : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)
- Số phiếu có ý kiến khác : 0 phiếu (chiếm tỷ lệ 0%)

Biên bản cuộc họp được đọc lại và được các cổ đông dự họp nhất trí thông qua. Cuộc họp kết thúc lúc 11h20' cùng ngày.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Chủ tọa



Trương Công Nam

Thành viên



Nguyễn Mạnh Tuấn

BAN THƯ KÝ



Châu Ngọc Long



Nguyễn Thị Vui

Số: 381 TT/HWS

Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

“Về kết quả hoạt động SXKD năm 2020 và định hướng kế hoạch năm 2021”

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế; kính trình HĐQT thảo luận và thông qua một số nội dung như sau:

1. Kết quả SXKD và các hoạt động trọng tâm trong năm 2020

1.1. Các chỉ tiêu SXKD chính

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2020	So sánh 2020/2019		
				TH 2019	+/-	%
1	Nước thương phẩm	tr.m ³	54,39	52,02	2,37	4,56%
2	Lắp đặt nước mới	đầu nối	8.156	18.433	-10.277	-55,75%
3	Tổng Doanh thu	tỷ.đ	585,92	582,09	3,83	0,66%
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ.đ	95,38	81,68	13,70	16,77%
5	Nộp ngân sách	tỷ.đ	152,42	139,79	12,63	9,03%

1.2. Các hoạt động trọng tâm

- Hoàn thành các hồ sơ, thủ tục khởi công xây dựng nhà máy nước sạch Vạn Niên giai đoạn 1 – công suất 60.000m³/ngày.
- Đưa vào khai thác tuyến ống DN1200 Vạn Niên – Quảng Tế: kịp thời phục vụ nhu cầu dùng nước của người dân trong dịp Tết 2020 và đảm bảo cấp nước trong mùa nắng nóng. Sau khi đưa tuyến ống DN400 và DN1200 vào hoạt động, đã thu hồi hơn 4,0 km của 3 tuyến ống DN300-D600 nước thô Vạn Niên – Quảng Tế để phục hồi sử dụng thi công tuyến nước thô nhà máy Chân Mây và tuyến nước sạch DN600 Đặng Huy Trứ- Đào Tấn.
- Khởi công NMN Thượng Long công suất 2.000m³/ngày đêm, thuộc Dự án NMN Thượng Long công suất 2.000m³/ngày đêm và mạng lưới cấp nước sạch D50-D225 các xã Thượng Long, Thượng Quảng, Hương Xuân. Đây là nhà máy cấp nước sạch đầu tiên tại khu vực miền núi áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại bề lắng lọc thông minh chất lượng cao, thân thiện với môi trường.
- Thi công 10 tuyến ống cấp nước ADB bổ sung D1200-225, dài 22km, nhằm thay thế một số tuyến ống kém chất lượng, giúp tăng áp lực mạng lưới đường ống hiện có, phát huy hiệu quả hệ thống đường ống đã thi công. Đồng thời hoàn thành hồ

sơ thủ tục 10 tuyến bổ sung kịp thời trước thời hạn đóng khoản vay và thủ tục để triển khai dự án NM XLNS Vạn Niên 120.000m³/ngày đêm

- Thi công đập dâng Khe Mệ, Pauger và nâng cấp, sửa chữa bể điều tiết các tuyến ống truyền tải nước thô, giúp tăng 50% công suất, đảm bảo an toàn và an ninh nước cho huyện Phú Lộc.

- Hoàn thành nâng cấp cải tạo NMN Phong Thu, chuyển bể lắng lamen thành bể lắng thông minh và lắp đặt 2 hệ thống xử lý nước DAF, nâng tổng công suất của nhà máy lên 16.000 m³/ngđ, đảm bảo cấp nước an toàn, an ninh nước cho KCN Phong Điền, và 15 xã, thị trấn thuộc huyện Phong Điền (21.000 hộ khách hàng).

- Thực hiện miễn, giảm giá nước sạch 3 tháng với giá trị 15 tỷ đồng để hỗ trợ, chia sẻ với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Bên cạnh đó, Công ty nghiên cứu sản xuất và cung ứng miễn phí nước rửa tay sát khuẩn, máy rửa tay tự động, buồng khử khuẩn toàn thân chuyên dụng nhằm hỗ trợ công tác phòng chống dịch của tỉnh TT.Huế với số tiền hơn 1 tỷ đồng.

- Những tháng cuối năm 2020, Công ty chủ động ứng phó với diễn biến bão lụt phức tạp, tập trung toàn nhân vật lực, cùng nhiều phương tiện, máy móc thiết bị nhằm đảm bảo cấp nước an toàn và liên tục cho người dân trước, trong và sau lũ lụt (trong điều kiện nhiều khu vực ngập sâu và nhiều ngày), giảm thiểu đến mức thấp nhất hậu quả của thiên tai.

- Nâng cấp, cải tạo nhà xe và kho lưu trữ văn phòng Công ty 3 tầng với tổng diện tích xây dựng 2.110m², sức chứa 27 ô tô và 295 xe máy, cùng phòng tập gym và kho lưu trữ hồ sơ.

- Tổ chức đấu thầu thi công 12/12 dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016- 2020, đã thi công 216/242km (đạt 89%), dự kiến quý III/2021 hoàn thành và phát triển thêm khoảng 6.000 đầu nối.

- Tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh TT Huế lần thứ X, năm 2020 với 3 đề tài và đạt 1 Giải Nhì, 1 Giải Ba và 1 Giải Khuyến khích tại do Chủ tịch HĐQT làm chủ nhiệm đề tài. Đặc biệt, Chủ tịch HĐQT đã vinh dự được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng Lao động sáng tạo.

- Chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực, năm 2021 đã tổ chức đào tạo cho gần 1.900 lượt CBCNV. Đặc biệt, tổ chức thành công 2 hội thảo chuyên đề về “Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng” và “Chiến lược quản lý tài sản hiệu quả”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, quản lý tài sản trong thời đại cách mạng 4.0: triển khai cổng thanh toán tại App HueWACO; hoàn thành ứng dụng AI khách hàng tự ghi chỉ số; triển khai phần mềm ERP FAST kế toán và kho thông minh; hoàn thiện phần mềm kiểm định đồng hồ; đưa vào thử nghiệm App Web Điều hành; kết nối dịch vụ đô thị thông minh và ứng dụng Hue-S thông tin bản đồ chất lượng nước, lưu lượng, áp lực, cảnh báo sự cố...

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phân cấp, phân quyền đồng bộ; áp dụng

Kaizen – 5S, PDCA, KPI để nâng cao hiệu quả công tác quản lý; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao năng suất lao động; tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí và trả lương theo hiệu quả công việc; Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ và mở rộng kinh doanh các lĩnh vực Công ty có lợi thế.

- Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường nước uống đóng chai, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thị trường ngoại tỉnh; Tiếp tục cung ứng các sản phẩm Healthy Vegetables (rau sạch, dưa lưới) ra thị trường.

- Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế; Làm tốt công tác từ thiện xã hội với tổng số tiền trên 1,5 tỷ đồng cho các hoạt động ý nghĩa, thiết thực: Chăm sóc mẹ VNAH; xây nhà tình thương, tình nghĩa; Giúp đỡ, tặng quà hộ nghèo, các hộ bị ảnh hưởng bão lụt...

2. Định hướng kế hoạch SXKD năm 2021

2.1. Một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD chính năm 2021

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch 2021	So với 2020	
				+/-	%
1	Nước thương phẩm	tr.m ³	55,80	+1,41	+2,59%
2	Lắp đặt nước mới	đầu nối	7.277	-879	-10,78%
3	Tổng doanh thu	tỷ.đ	562,58	-21,78	-3,72%
4	Lợi nhuận sau thuế	tỷ.đ	95,22	-0,16	-0,17%
5	Nộp ngân sách	tỷ.đ	157,50	+5,08	+3,33%

2.2. Định hướng và các mục tiêu chủ yếu năm 2021

Năm 2021 là năm mở ra một giai đoạn mới với nhiều khó khăn do dịch bệnh chưa được đẩy lùi, nền kinh tế chưa có dấu hiệu phục hồi và biến đổi khí hậu ngày càng diễn biến khó lường, do đó Công ty sẽ tập trung đầu tư chiều sâu, đảm bảo CNAT và ngon, an ninh nước; hướng đến ứng dụng công nghệ hiện đại, quản lý tiên tiến; xây dựng đội ngũ nhân sự ngang tầm, làm việc năng suất, tốc độ; phát huy nội lực, tranh thủ ngoại lực, phát triển nhanh và bền vững, bắt kịp với sự phát triển của cuộc cách mạng 4.0 và các đơn vị cấp nước tiên tiến trên thế giới.

Các mục tiêu chủ yếu đặt ra trong năm 2021 như sau:

1. Sản lượng nước thương phẩm đạt 55,8 triệu m³, tăng 1,41 triệu m³ so với 2020 (+2,59%); Tổng doanh thu đạt 562,58 tỷ đ, giảm 21,78 tỷ so với 2020 (-3,72%); Lợi nhuận sau thuế đạt 95,22 tỷ, giảm 0,16 tỷ so với 2020 (-0,17%); Nộp ngân sách đạt 157,50 tỷ đ, giảm 5,08 tỷ so với 2020 (-3,33%).

2. Hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng bề 30.000m³ và giám sát thi công NMN Vạn Niên công suất 120.000 m³/ngđ, giai đoạn 1: 60.000 m³/ngđ (T12/2021).

3. Thực hiện dự án đầu tư công trung hạn theo tiến độ cấp vốn: Hoàn thành

giám sát thi công 248,6km Dự án đầu tư công trung hạn 2017-2020; Phát triển thêm 6.000 đầu nối. Hoàn thành dự án NMN thượng long CS 2.000m³/ngđ và hệ thống mạng lưới đường ống D50-DN225 dài 43,7km cấp cho các xã Thượng Long, Thượng Quảng, Hương Xuân (T9/2021).

4. Đầu tư nâng cấp mở rộng các nhà máy nước và công trình khác: Thi công bể lắng thông minh, nâng công suất NMN A Lưới lên 4.000m³/ngđ (T2/2021); nâng công suất NMN Lộc An lên 16.000m³/ngđ (T6/2021) ; Thi công tuyến D400 từ hầm đèo Phước Tượng cấp nước xã Lộc Bình, Vinh Hiền; Tuyến HDPE D225 băng phá tại cầu Tư Hiền, Tuyến HDPE D225 băng phá ở TT Sịa ; Di dời tuyến D400 đường Hà Nội (T8/2021); Thi công cải tạo HTCN La Hy, Khe Me; NMN A Nor CS 1.000m³/ngđ (T7/2021); Thi công NMN Khe Lớn 2.000 m³/ngđ.

5. Xây dựng phòng điều khiển trung tâm tại NM Vạn Niên; Tích hợp giám sát SCADA tất cả các nhà máy nước, mạng lưới.

6. Hoàn thành các thủ tục điều chỉnh quy hoạch cấp nước Tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 (T9/2021).

7. Mở rộng, phát triển thị trường Bạch Mã, Ion Health và Healthy Vegetables: Phát triển nhà phân phối, đại lý kinh doanh Ion Health & Healthy Vegetables (khu vực miền trung, miền Bắc).

8. Tái cơ cấu các bộ phận; Đẩy mạnh ĐTPTNNL, số hóa, ứng dụng cách mạng công nghệ 4.0, QLTS. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hành VHDN.

9. Tăng cường các biện pháp khẩn cấp, kịp thời để ứng phó và phòng chống tác động từ dịch bệnh covid 19, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

(Có báo cáo kèm theo)

Kính trình HĐQT Công ty thảo luận và thông qua các nội dung nêu trên.

CHỦ TỊCH HĐQT CÔNG TY



Đương Công Nam

**BÁO CÁO TÓM TẮT BCTC, PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2020,
KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2021**

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán. Tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty như sau:

I. Một số chỉ tiêu chính năm 2020:

1. Một số chỉ tiêu, kết quả đạt được năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện 2020	Đạt so với kế hoạch
1	Sản lượng nước ghi thu	Tr.m3	52,02	53,58	54,39	101,52 %
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác	Tỷ đồng	582,09	553,10	585,92	105,93 %
	- Doanh thu nước sạch	"	524,73	514,05	519,78	101,11 %
	- Doanh thu khác	"	57,37	39,05	66,14	169,37 %
3	Lợi nhuận trước thuế	"	102,10	87,54	119,27	136,25 %
4	Lợi nhuận sau thuế	"	81,68	70,02	95,38	136,21 %
5	Lợi nhuận để trả cổ tức	"	70,17	56,82	76,46	134,57 %
6	Tỷ lệ trả cổ tức	"	8,02%	6,50%	8,75%	134,62 %
7	Tổng tài sản	"	1.820,78	1.990,58	1.943,16	97,62%
8	Vốn điều lệ	"	876,00	876,00	876,00	100,00 %
9	Nộp ngân sách	"	139,95	122,62	152,42	124,30 %

Sản lượng nước thương phẩm năm 2020 đạt 54,39 triệu m³, tăng 2,37 triệu m³ (▲4,56%) so 2019. Tổng doanh thu và thu nhập khác năm 2020 đạt 585,92 tỷ đồng, tăng 0,66% (▲3,83 tỷ đồng) so với năm 2019; trong đó Doanh thu nước sạch đạt 519,78 tỷ,



giảm 4,95 tỷ (▼0,94%) do ảnh hưởng của dịch bệnh. Lợi nhuận sau thuế đạt 95,38 tỷ, tăng 13,70 tỷ (▲16,77%). Nộp ngân sách 152,42 tỷ đồng, tăng 12,47 tỷ (▲8,91%)

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, phân phối lợi nhuận 2020:

Dvt: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2019	Năm 2020	(+;-)	(%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đ	567.375,2	568.867,0	1.491,8	0,3%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	Tr.đ	0,0	0,0	0,0	
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	"	567.375,2	568.867,0	1.491,8	0,3%
4	Giá vốn hàng bán	"	399.078,0	391.641,9	-7.436,1	-1,9%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	"	168.297,2	177.225,1	8.927,9	5,3%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	"	14.692,7	16.961,7	2.269,0	15,4%
7	Chi phí tài chính	"	10.357,7	20.122,6	9.764,9	94,3%
8	Chi phí bán hàng	"	35.877,2	25.600,8	-10.276,5	-28,6%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	34.704,1	29.254,8	-5.449,2	-15,7%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	"	102.050,8	119.208,6	17.157,8	16,8%
11	Lợi nhuận khác	"	51,2	62,3	11,1	21,7%
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	"	102.102,1	119.271,0	17.168,9	16,8%
13	Chi phí thuế TNDN hiện hành	"	20.420,4	23.893,3	3.472,9	17,0%
14	Lợi nhuận sau thuế TNDN	"	81.681,6	95.377,7	13.696,0	16,8%
15	Trích quỹ đầu tư phát triển	"	0,0	6.971,8	6.971,8	100%
16	Trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi	"	10.864,4	11.107,2	242,8	2,23%
17	Quỹ thưởng của người quản lý công ty	"	644,1	648,6	4,5	0,7%
18	Trả cổ tức cho cổ đông	"	70.173,1	76.650,0	6.476,9	9,2%
19	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,02%	8,75%	0,73%	9,0%
20	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng	934	1.091	157	16,8%

Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh về sản lượng nước, về doanh thu, về lợi nhuận năm 2020 của Công ty đều vượt kế hoạch đặt ra. Tỷ lệ trả cổ tức năm 2020 là: 8,75%, vượt 2,25% so với kế hoạch (lợi nhuận hoạt động tài chính: 20,12 tỷ; 22,18% giá trị trả cổ tức). Bên cạnh mục tiêu lợi nhuận, Công ty vẫn luôn nỗ lực để tăng tỷ lệ người dân sử dụng nước sạch trên 93%.

Năm 2020, Công ty được Kiểm toán NN KV II kiểm toán báo cáo tài chính và UBND tỉnh đánh giá cao về hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Các chỉ số tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2019	Năm 2020	Ghi chú
*	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
1	Hệ số thanh toán tổng quát	lần	2,11	2,00	Tốt
2	Hệ số thanh toán hiện hành	lần	1,46	1,29	
3	Hệ số thanh toán tiền mặt	lần	0,12	0,38	Tốt
*	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
1	Hệ số Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	47,49%	50,12%	
2	Hệ số Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	98,71%	111,18%	
*	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
1	Vòng quay hàng tồn kho	vòng	7,77	7,47	
2	Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	vòng	0,31	0,29	
*	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
1	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	14,40%	16,77%	Tốt
2	Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	%	9,32%	10,89%	Tốt
3	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	%	4,49%	4,91%	Tốt

* Khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán tiền mặt năm 2020 0,38 lần tăng 0,26 lần so 2019, khả năng thanh toán hiện hành 1,29. Điều này cho thấy Công ty luôn có khả năng chi trả các khoản nợ ngắn hạn. Khả năng thanh toán tổng quát (Tổng TS/Nợ phải trả: 2,00 lần) hiện thời khá tốt.

* Chỉ tiêu về cơ cấu vốn: So với các công ty trong cùng ngành thì HueWACO vẫn luôn đảm bảo duy trì cơ cấu tỷ lệ Nợ/ tổng tài sản hợp lý. Công ty có hệ số nợ và hệ số vốn chủ sở hữu tương đối cân bằng, khi hệ số nợ trên vốn của doanh nghiệp ở mức 47,49% năm 2019 và tăng nhẹ lên 50,12% năm 2020. Trong năm 2020, công ty làm ăn kinh doanh có lãi nên việc tăng sử dụng vốn nợ sẽ giúp tận dụng được lợi thế về đòn bẩy tài chính

* Chỉ tiêu năng lực hoạt động: Vòng quay hàng tồn kho năm 2020 có sự giảm nhẹ từ 7,77 vòng năm 2019 chỉ còn 7,47 vòng. Hệ số này thể hiện khả năng quản trị hàng tồn kho và việc sử dụng tài sản trong hoạt động SXKD của Công ty đạt hiệu quả hơn. Tuy nhiên trong năm vòng quay giảm nhẹ là vô cùng dễ hiểu do tình hình kinh tế gặp khó khăn chung do dịch bệnh. Trong năm, chỉ tiêu doanh thu thuần trên tổng tài sản của doanh nghiệp cũng giảm nhẹ từ 0,31 vòng xuống còn 0,29 vòng do năm 2020 Công ty quyết toán dự án ADB hoàn thành và đưa vào sử dụng với giá trị là 240 tỷ đồng.

* Chỉ tiêu về khả năng sinh lời: Tuy giai đoạn thực hiện Cổ phần hóa còn gặp nhiều khó khăn nhưng công ty đã có kết quả kinh doanh tốt trong năm 2020. Cụ thể, các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty đều tăng. Chỉ số ROE và ROA năm 2020 lần lượt đạt 10,89% và 4,91%, tăng 1,56% và 0,42% so với năm 2019, phản ánh hiệu quả SXKD ngày càng cao của Công ty.

II. Kế hoạch tài chính năm 2021:

1. Một số chỉ tiêu kế hoạch năm 2021

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2020	KH 2021	(+;-)	(%)
1	Sản lượng nước ghi thu	Tr.m3	54,39	55,80	1,41	2,59%
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác	Tỷ đồng	585,92	564,14	-21,78	-3,72%
	- Doanh thu nước sạch	"	519,78	539,57	19,79	3,81%
	- Doanh thu khác	"	66,14	24,57	-41,57	-62,85%
3	Lợi nhuận trước thuế	"	119,27	119,03	-0,25	-0,21%
4	Lợi nhuận sau thuế	"	95,38	95,22	-0,16	-0,17%
5	Lợi nhuận để trả cổ tức	"	76,46	87,38	10,92	14,29%
6	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,75%	8,7%	-0,05%	-0,57%
7	Tổng tài sản	"	1.943,2	2.119,4	176,2	9,07%
8	Vốn điều lệ	"	876,00	876,00	0,00	0,00%
9	Nộp ngân sách	"	71,68	69,10	-2,58	-3,59%

Doanh thu năm 2021: 564,14 tỷ, giảm 21,78 tỷ (-3,72%); trong đó doanh thu nước sạch: 539,57 tỷ, tăng 19,79 tỷ (3,81%); tăng do tác động của giá là 30,14 tỷ đồng (5,80%) và tăng do tăng sản lượng (1,41 triệu m³) là 14,23 tỷ đồng (2,74%). Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến 8,7%/năm.

Với sự nỗ lực không ngừng, liên tục đổi mới và sáng tạo, đặc biệt là của Chủ tịch HĐQT Công ty, HueWACO sẽ tiếp tục đảm bảo thực hiện tốt cả nhiệm vụ về chính trị và hiệu quả SXKD năm 2021, đảm bảo hài hòa lợi ích: Nhà nước - Cổ đông và người lao động.

Trên đây là báo cáo tóm tắt BCTC năm 2020 và kế hoạch 2021 của Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.



Trương Công Nam

Số: 383/TT-HWS

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

V/v Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm
2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

TỜ TRÌNH

V/v: Trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận năm 2020,
kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021

**Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP
NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế kính trình Đại Hội đồng Cổ đông về trích lập và sử dụng nguồn lợi nhuận sau thuế theo báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021 như sau:

1/Phân phối lợi nhuận năm 2020:

Lợi nhuận phân phối năm 2020: 95.377.676.326 đồng

- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi: 11.107.240.000 đồng
- Quỹ thưởng ban quản lý điều hành, ban kiểm soát: 648.648.000 đồng
- Trích quỹ đầu tư phát triển: 6.971.788.326 đồng
- Chia cổ tức: 76.650.000.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức: 8,75%

2/Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2021:

- Tổng doanh thu: 564.141.700.000 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 95.220.260.000 đồng
- Phân phối các quỹ: 19.008.260.000 đồng
- Chia cổ tức: 76.212.000.000 đồng
- Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 8,7%

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Công Nam

Số: 384/2021/TTr-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: *Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty*

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa thiên Huế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

Ngày 17/06/2020, Quốc hội đã ban hành Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021. Cùng thời điểm này, Luật Chứng khoán cũng chính thức có hiệu lực từ đó đã tạo nên khung hành lang pháp lý chặt chẽ hơn, có nhiều điểm mới về khuôn khổ quản trị công ty, đặc biệt là đối với công ty đại chúng.

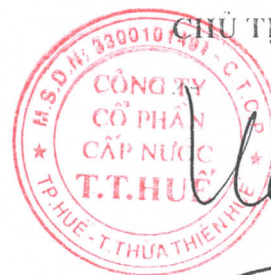
Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ này cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định của pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành.

Nội dung chi tiết các điểm sửa chữa, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động được trình bày tại Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định của Điều lệ được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trương Công Nam

Số: 385/2021/TTr-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: **Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa thiên Huế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty như sau:

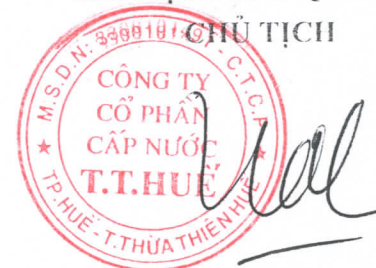
Theo quy định tại Điều 278 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán quy định Hội đồng quản trị có trách nhiệm Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Hội đồng quản trị đã xây dựng dự bản Dự thảo các Quy chế trên và công bố toàn văn các Quy chế này tại website Công ty theo địa chỉ: <http://huewaco.com.vn/>

Các quy định của Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Trương Công Nam

Số: 386/2021/TTr-ĐHĐCĐ

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: *Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát*

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 116/2020/TT-BTC hướng dẫn một số điều về Quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa thiên Huế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty như sau:

Theo quy định tại Điều 288 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán quy định Hội đồng quản trị có trách nhiệm Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 116/2020/TT-BTC, Ban kiểm soát đã xây dựng bản Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và công bố toàn văn Quy chế này tại website Công ty theo địa chỉ: <http://huewaco.com.vn/>

Các quy định của Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Nguyễn Thị Liên Ngọc

Số: 387/2021/TT-ĐHĐCD

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v: Thông qua Quy chế Công bố thông tin

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa thiên Huế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty về việc thông qua Quy chế Công bố thông tin của Công ty như sau:

Theo quy định tại Điều 300 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán quy định Hội đồng quản trị có trách nhiệm Xây dựng Quy chế Công bố thông tin của Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC, Hội đồng quản trị đã xây dựng dự bản Dự thảo Quy chế trên và công bố toàn văn Quy chế này tại website Công ty theo địa chỉ: <http://huewaco.com.vn/>

Các quy định của Quy chế Công bố thông tin của Công ty sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trương Công Nam

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Chế độ tiền lương, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban
kiểm soát và Thư ký Công ty**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 27/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ kết quả thẩm định phê duyệt tiền lương, thù lao thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế tại văn bản số 4425/UBND-TH ngày 27 tháng 05 năm 2021;

Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua chi phí thực hiện năm 2020 và kế hoạch năm 2021 về tiền lương, thù lao đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát và Thư ký Công ty, như sau:

I. Báo cáo tình hình tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty

1. Số người quản lý Công ty:

- 1.1. Số người quản lý chuyên trách: 7 người
1.2. Số người quản lý không chuyên trách: 3 người

2. Tiền lương, thù lao năm 2020 của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty

2.1. Tiền lương:

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

- Tiền lương của HĐQT, TBKS là: **5.189.184.000** đồng

2.2. Thù lao:

- Thành viên Hội đồng QT (không chuyên trách): 5 triệu đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách): 4 triệu đồng/người/tháng



- Thư ký Công ty: 3 triệu đồng/người/tháng

II. Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2021 của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty

1. Số người quản lý Công ty:

1.1. Số người quản lý chuyên trách: 7 người

1.2. Số người quản lý không chuyên trách: 3 người

2. Tiền lương, thù lao năm 2021 của HĐQT, BKS, Thư ký Công ty

2.1. Tiền lương:

- Quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách là: **4.838.400.000** đồng.

- **Việc xác định tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021:**

Thực hiện theo quy định của Nhà nước (Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước) và quy định của Công ty.

2.2. Thù lao:

- Thành viên Hội đồng QT (không chuyên trách): 5 triệu đồng/người/tháng

- Thành viên Ban kiểm soát (không chuyên trách): 4 triệu đồng/người/tháng

- Thư ký Công ty: 3 triệu đồng/người/tháng

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2021;

- HĐQT; BKS;

- Thư ký Cty.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Công Nam

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về công tác quản trị Công ty năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế (Hue WACO) trân trọng báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020

1. Đánh giá chung

Hội đồng quản trị (HĐQT) và các thành viên HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế đã không ngừng nỗ lực, thực hiện tốt vai trò lãnh chỉ đạo, định hướng đúng đắn các kế hoạch, chiến lược giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn, vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, đảm bảo thực hiện tốt cả nhiệm vụ về chính trị và hiệu quả sản xuất kinh doanh (SXKD), hài hòa lợi ích: Cổ đông, Người lao động và Cộng đồng.

2. Công tác giám sát, chỉ đạo đối với Ban điều hành

HĐQT Công ty có 07 thành viên, gồm: Chủ tịch HĐQT, 01 thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc, 03 thành viên kiêm Phó Tổng giám đốc, 01 thành viên kiêm Kế toán trưởng Công ty; mỗi thành viên HĐQT được phân công quản lý, điều hành trực tiếp các lĩnh vực, bộ phận cụ thể theo Quy chế Phân cấp quản lý, điều hành kế hoạch SXKD và Đầu tư của Công ty với trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng; cùng với sự phối hợp, hoạt động có hiệu quả của Ban Kiểm soát đã giúp HĐQT thực tốt chức năng giám sát, chỉ đạo hoạt động SXKD đối với Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý trong việc thực hiện các Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty.

3. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020

Trong năm 2020, với sự thống nhất, nỗ lực và quyết tâm cao trong toàn hệ thống, HĐQT đã chỉ đạo thực hiện thắng lợi các Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2020, với những kết quả nổi bật như sau:

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020

Năm 2020, do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 nên sản lượng nước phi sinh hoạt giảm mạnh, tuy nhiên nhờ phát huy hiệu quả từ dự án ADB nên áp lực nước tăng và phát triển khách hơn 9.000 khách hàng, nên sản lượng nước sinh hoạt tăng 8,8% (3,48 triệu m³). Nhờ vậy, sản lượng nước thương phẩm đạt 54,39 triệu m³, tăng 4,56%



(2,37 triệu m³) so với năm 2019. Ảnh hưởng của dịch bệnh nên doanh thu giảm gần 20 tỷ đồng do tiêu thụ của khối kinh doanh dịch vụ, hành chính và sản xuất giảm mạnh. Mặt khác, Công ty còn chung tay, chia sẻ khó khăn cùng cộng đồng doanh nghiệp và người dân vượt qua đại dịch, đã thực hiện miễn, giảm giá nước sạch 3 tháng với giá trị trên 15 tỷ đồng cho khách hàng, tổng doanh thu năm 2020 đạt 585,92 tỷ đồng, tăng 0,66% (3,83 tỷ đồng) so với năm 2019. Đến hết năm 2020, Công ty đã cấp nước an toàn cho 281.239 đầu nối (1,047 triệu người) đạt 92,26% dân số toàn tỉnh (đô thị đạt 96,42% và nông thôn đạt 88,12%), đưa nước sạch đến với khu vực nông thôn, miền núi, bãi ngang, các vùng khó khăn và đặc biệt khó khăn của tỉnh; thể hiện tính nhân văn cao cả và ý nghĩa chính trị xã hội hết sức sâu sắc trong hoạt động cung cấp nước sạch, giúp giảm bệnh tật - nâng cao chất lượng cuộc sống cộng đồng, đóng góp tích cực vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Để đạt được những kết quả trên, HĐQT Công ty đã triển khai quyết liệt, đồng bộ nhiều giải pháp để vừa đảm bảo thực hiện nhiệm vụ cấp nước, vừa nâng cao hiệu quả SXKD của Công ty cổ phần, cụ thể:

- Hoàn thành các hồ sơ, thủ tục khởi công xây dựng nhà máy nước sạch Vạn Niên giai đoạn 1 – công suất 60.000m³/ngày.

- Đưa vào khai thác tuyến ống DN1200 Vạn Niên – Quảng Tế: kịp thời phục vụ nhu cầu dùng nước của người dân trong dịp Tết 2020 và đảm bảo cấp nước trong mùa nắng nóng. Sau khi đưa tuyến ống DN400 và DN1200 vào hoạt động, đã thu hồi hơn 4km của 3 tuyến ống DN300-D600 nước thô Vạn Niên – Quảng Tế để phục hồi sử dụng thi công tuyến nước thô nhà máy Chân Mây và tuyến nước sạch DN600 Đặng Huy Trứ-Đào Tấn.

- Khởi công NMN Thượng Long công suất 2.000m³/ngày đêm, thuộc Dự án NMN Thượng Long công suất 2.000m³/ngày đêm và mạng lưới cấp nước sạch D50-D225 các xã Thượng Long, Thượng Quảng, Hương Xuân. Đây là nhà máy cấp nước sạch đầu tiên tại khu vực miền núi áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại bề lắng lọc thông minh chất lượng cao, thân thiện với môi trường.

- Thi công 10 tuyến ống cấp nước ADB bổ sung D1200-225, dài 22km, nhằm thay thế một số tuyến ống kém chất lượng, giúp tăng áp lực mạng lưới đường ống hiện có, phát huy hiệu quả hệ thống đường ống đã thi công. Đồng thời hoàn thành hồ sơ thủ tục 10 tuyến bổ sung kịp thời trước thời hạn đóng khoản vay và thủ tục để triển khai dự án NM XLNS Vạn Niên 120.000m³/ngày đêm

- Thi công đập dâng Khe Mệ, Pauger và nâng cấp, sửa chữa bể điều tiết các tuyến ống truyền tải nước thô, giúp tăng 50% công suất, đảm bảo an toàn và an ninh nước cho huyện Phú Lộc.

- Hoàn thành nâng cấp cải tạo NMN Phong Thu, chuyển bể lắng lamen thành bể lắng thông minh và lắp đặt 2 hệ thống xử lý nước DAF, nâng tổng công suất của nhà

máy lên 20.500 m³/ngđ, đảm bảo cấp nước an toàn, an ninh nước cho KCN Phong Điền, và 15 xã, thị trấn thuộc huyện Phong Điền (21.000 hộ khách hàng).

- Thực hiện miễn, giảm giá nước sạch 3 tháng với giá trị 15 tỷ đồng để hỗ trợ, chia sẻ với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19. Bên cạnh đó, Công ty nghiên cứu sản xuất và cung ứng miễn phí nước rửa tay sát khuẩn, máy rửa tay tự động, buồng khử khuẩn toàn thân chuyên dụng nhằm hỗ trợ công tác phòng chống dịch của tỉnh TT.Huế với số tiền hơn 1 tỷ đồng.

- Những tháng cuối năm 2020, Công ty chủ động ứng phó với diễn biến bão lụt phức tạp, tập trung toàn nhân vật lực, cùng nhiều phương tiện, máy móc thiết bị nhằm đảm bảo nước sạch cho người dân trước, trong và sau lũ lụt, giảm thiểu đến mức thấp nhất hậu quả của thiên tai.

- Nâng cấp, cải tạo nhà xe và kho lưu trữ văn phòng Công ty 3 tầng với tổng diện tích xây dựng 2.110m², sức chứa 27 ô tô và 295 xe máy, cùng phòng tập gym và kho lưu trữ hồ sơ.

- Tổ chức đấu thầu thi công 12/12 dự án đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020, đã thi công 216/242km (đạt 89%), dự kiến quý III/2021 hoàn thành và phát triển thêm khoảng 6.000 đầu nối. Vốn ngân sách đã ghi 94/113,2 tỷ (đạt 83).

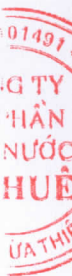
- Công ty tham dự Hội thi Sáng tạo kỹ thuật tỉnh TT Huế lần thứ X, năm 2020 với 3 đề tài và đạt 1 Giải Nhì, 1 Giải Ba và 1 Giải Khuyến khích tại do Chủ tịch HĐQT làm chủ nhiệm đề tài. Đặc biệt, Chủ tịch HĐQT đã vinh dự được Tổng liên đoàn lao động Việt Nam tặng bằng Lao động sáng tạo.

- Chú trọng đào tạo phát triển nguồn nhân lực, năm 2021 đã tổ chức đào tạo cho gần 1.900 lượt CBCNV. Đặc biệt, tổ chức thành công 2 hội thảo chuyên đề về “Nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng” và “Chiến lược quản lý tài sản hiệu quả”.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa, quản lý tài sản trong thời đại cách mạng 4.0: triển khai cổng thanh toán tại App HueWACO; hoàn thành ứng dụng AI khách hàng tự ghi chỉ số; triển khai phần mềm ERP FAST kế toán và kho thông minh; hoàn thiện phần mềm kiểm định đồng hồ; đưa vào thử nghiệm App Web Điều hành; kết nối dịch vụ đô thị thông minh và ứng dụng Hue-S thông tin bản đồ chất lượng nước, lưu lượng, áp lực, cảnh báo sự cố...

- Tiếp tục thực hiện các giải pháp phân cấp, phân quyền đồng bộ; áp dụng Kaizen – 5S, PDCA, KPI để nâng cao hiệu quả công tác quản lý; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao năng suất lao động; tăng cường công tác khoán, quản trị chi phí và trả lương theo hiệu quả công việc; Đẩy mạnh hoạt động chuyển giao khoa học công nghệ và mở rộng kinh doanh các lĩnh vực Công ty có lợi thế.

- Đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường nước uống đóng chai, đa dạng hóa sản phẩm, phát triển thị trường ngoại tỉnh; Tiếp tục cung ứng các sản phẩm Healthy Vegetables (rau sạch, dưa lưới) ra thị trường.



- Tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế; Làm tốt công tác từ thiện xã hội với tổng số tiền trên 1,5 tỷ đồng cho các hoạt động ý nghĩa, thiết thực: Chăm sóc mẹ VNAH; xây nhà tình thương, tình nghĩa; Giúp đỡ, tặng quà hộ nghèo, các hộ bị ảnh hưởng bão lụt...

3.2. Một số chỉ tiêu tài chính năm 2020

- Sản lượng nước thương phẩm đạt 54,39 tỷ, tăng +2,37 tỷ (+4,56%) so với 2019.
- Lắp đặt nước mới 8.156 hộ, giảm -10.277 hộ (-55,75%) so với 2019.
- Tổng doanh thu đạt 585,92 tỷ, tăng +3,83 tỷ (+0,66%) so với năm 2019.
- Lợi nhuận sau thuế đạt 95,38 tỷ, tăng +13,70 tỷ (+16,77%) so với năm 2019.
- Nộp ngân sách đạt 152,42 tỷ, tăng +12,63 tỷ (+9,03%) so với năm 2019.

3.3. Kết quả giám sát thực hiện 2020 của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc

- Những điểm đã làm tốt:

Năm 2020, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực và quyết liệt điều hành mọi mặt hoạt động của Công ty, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, Điều lệ và các Nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT ban hành. Với các chỉ tiêu đạt được, HĐQT đánh giá Ban Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm tài chính 2020, nổi bật là:

+ Mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức do dịch bệnh covid-19 và thiên tai bão lụt, hoạt động SXKD tăng trưởng ổn định, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn lực, các công trình đầu tư được triển khai đúng tiến độ, chất lượng.

+ Các chỉ tiêu về SXKD đều vượt mức kế hoạch. Các chỉ số tài chính tốt, vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển.

+ Đảm bảo thu nhập và đời sống người lao động.

+ Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước theo quy định, chính sách điều hành minh bạch có sự phân công, phân cấp rõ ràng trong bộ máy; quan tâm và thực hiện trách nhiệm với cộng đồng.

- Tồn tại hạn chế:

Bên cạnh những kết quả nổi bật trong việc quản lý điều hành, thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ, việc chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc vẫn còn có một số tồn tại hạn chế cần khắc phục như sau.

+ Công tác tham mưu đôi lúc còn chưa linh hoạt và hiệu quả, chưa đáp ứng được yêu cầu công việc trong tình hình mới.

+ Ban điều hành chưa thực sự chủ động trong một số lĩnh vực được phân công phụ trách. Sự phối hợp giữa các phòng ban, bộ phận trong việc thực hiện nhiệm vụ chung vẫn còn hạn chế.

+ Công tác xây dựng chiến lược phát triển Công ty giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030 triển khai còn chậm.

3.4. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT

Căn cứ hướng dẫn Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ

Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện chế độ thù lao đối với thành viên HĐQT không chuyên trách năm 2018: 5 triệu đồng/người/tháng.

II. Định hướng kế hoạch năm 2021

Năm 2021, Công ty sẽ tập trung đầu tư chiều sâu, nâng cao chất lượng DVKH, chất lượng nước; tiếp tục tái cơ cấu tổ chức, đổi mới hiệu quả quản lý, tăng năng suất và hiệu quả công việc; ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại, tự động hóa; đẩy mạnh đào tạo phát triển nguồn nhân lực, chăm lo tốt đời sống vật chất tinh thần CBCNV, bảo đảm hoạt động SXKD hiệu quả cao. Từng bước xây dựng mô hình “Doanh nghiệp Đổi mới - Sáng tạo - Phát triển bền vững”, trở thành đơn vị cấp nước có trình độ quản trị tiên tiến, công nghệ hiện đại ngang tầm với các Công ty cấp nước hàng đầu trong nước và khu vực, hội nhập thế giới.

Bên cạnh những yếu tố thuận lợi thì Công ty phải tiếp tục đối mặt với những khó khăn như: Tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, ảnh hưởng lớn đến công tác sản xuất kinh doanh; Nhiều nhà máy nước đã khai thác vượt công suất, biến đổi khí hậu nắng nóng bất thường làm tăng nguy cơ thiếu nước cũng như chất lượng nguồn nước suy giảm, xâm nhập mặn (Lộc An, Chân Mây) và bể chứa nhỏ gây thách thức đối với CNAT; Biến đổi khí hậu và đô thị hóa nhanh làm cho chất lượng nguồn nước suy giảm, để đảm bảo an ninh nước về chất lượng và số lượng là thách thức lớn đối với công ty; Công tác bố trí nguồn vốn đầu tư công trung hạn chậm, ảnh hưởng tiến độ cấp nước cho 100.000 dân các vùng đặc biệt khó khăn, nhất là 2 huyện Nam Đông, A Lưới; Dự án NMN Vạn Niên triển khai chậm gây nguy cơ thiếu nước 2021... là những khó khăn, thách thức lớn cho Công ty trong việc đảm bảo hài hòa lợi ích giữa khách hàng, cổ đông và người lao động.

Với trách nhiệm và nghĩa vụ của mình, HĐQT sẽ tiếp tục nỗ lực, không ngừng đổi mới sáng tạo, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty năm 2021 với những định hướng, mục tiêu chủ yếu sau:

1. Sản lượng nước thương phẩm đạt 55,8 triệu m³, tăng 1,41 triệu m³ so với 2020 (+2,59%); Tổng doanh thu đạt 562,58 tỷ đ, giảm 21,78 tỷ so với 2020 (-3,72%); Lợi nhuận sau thuế đạt 95,22 tỷ, giảm 0,16 tỷ so với 2020 (-0,17%); Nộp ngân sách đạt 157,50 tỷ đ, giảm 5,08 tỷ so với 2020 (-3,33%).

2. Hoàn thành đưa vào vận hành Dự án NMN Vạn Niên công suất 120.000 m³/ngđ, giai đoạn 1: 60.000 m³/ngđ (T12/2021).

3. Thực hiện dự án đầu tư công trung hạn theo tiến độ cấp vốn: Hoàn thành giám sát thi công 248,6km Dự án đầu tư công trung hạn 2017-2020; Phát triển thêm 6.000 đầu nối. Hoàn thành dự án NMN thượng long CS 2.000m³/ngđ và hệ thống mạng lưới đường ống D50-DN225 dài 43,7km cấp cho các xã Thượng Long, Thượng Quảng, Hương Xuân (T9/2021).

4. Đầu tư nâng cấp mở rộng các nhà máy nước và công trình khác: Thi công bê

lãng thông minh, nâng công suất NMN A Lưới lên 4.000m³/ngđ (T2/2021); nâng công suất NMN Lộc An lên 16.000m³/ngđ (T6/2021) ; Thi công tuyến D400 từ hầm đèo Phước Tượng cấp nước xã Lộc Bình, Vinh Hiền; Tuyến HDPE D225 băng phá tại cầu Tư Hiền, Tuyến HDPE D225 băng phá ở TT Sịa ; Di dời tuyến D400 đường Hà Nội (T8/2021); Thi công cải tạo HTCN La Hy, Khe Me; NMN A Nor CS 1.000m³/ngđ (T7/2021); Thi công NMN Khe Lớn 2.000 m³/ngđ.

5. Xây dựng phòng điều khiển trung tâm tại NM Vạn Niên; Tích hợp giám sát SCADA tất cả các nhà máy nước, mạng lưới.

6. Hoàn thành các thủ tục điều chỉnh quy hoạch cấp nước Tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030 (T9/2021).

7. Mở rộng, phát triển thị trường Bạch Mã, Ion Health và Healthy Vegetables: Phát triển nhà phân phối, đại lý kinh doanh Ion Health & Healthy Vegetables (khu vực miền trung, miền Bắc).

8. Tái cơ cấu các bộ phận; Đẩy mạnh ĐTPTNNL, số hóa, ứng dụng cách mạng công nghệ 4.0, QLTS. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hành VHDN.

9. Tăng cường các biện pháp khẩn cấp, kịp thời để ứng phó và phòng chống tác động từ dịch bệnh covid 19, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên 2021;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trương Công Nam

Thành phố Huế, ngày 28 tháng 06 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 của Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế;
- Căn cứ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020 của Công ty Cổ Phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 các nội dung chính như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD CÔNG TY NĂM 2020 :

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:

T T	Diễn giải	Kế hoạch 2020	Năm 2020	Năm 2019	So sánh		Đạt KH
					(+/-)	%	
1	Nước thương phẩm (Tr.m3)	53,58	54,39	52,02	2,37	4,56%	102%
2	Tổng doanh thu + thu nhập khác (Tỷ đồng)	553,10	585,92	582,12	3,80	0,65%	106%
3	Tổng tài sản (Tỷ đồng)	1.900,58	1.943,16	1.820,78	122,38	6,72%	102%
4	Lợi nhuận sau thuế (Tỷ đồng)	70,02	95,38	81,68	13,70	16,77%	136%
5	Lợi nhuận để trả cổ tức (Tỷ.đ)	56,82	76,46	70,17	6,29	8,96%	135%
6	Tỷ lệ trả cổ tức (%)	6,5%	8,75%	8,02%	0,73%	9,11%	135%

Trong năm 2020, Công ty đã hoàn thành 100% các Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020, với các kết quả nổi bật như sau:

- Nước thương phẩm năm 2020: 54,39 triệu m³, tăng 2,37 triệu m³ (▲4,56%)

so với năm 2019, hoàn thành 102% KH.

- Tổng doanh thu Toàn Công ty năm 2020: 585,92 tỷ đồng tăng 3,80 tỷ đồng ($\Delta 0,65\%$) so với năm 2019, hoàn thành 106% KH. Trong đó, Công ty đã chia sẻ 14,89 tỷ đồng doanh thu tiền nước đối với các khách bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 (Miễn: 2,55 tỷ đồng; Giảm: 12,34 tỷ đồng).

- Tổng tài sản của Công ty tăng 122,38 tỷ đồng ($\Delta 6,72\%$) so với năm 2019, hoàn thành 102% KH.

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020: 95,38 tỷ đồng, tăng 13,7 tỷ đồng ($\Delta 16,77\%$).

- Tỷ lệ trả cổ tức năm 2020: 8,75%, tăng 0,73% so với cùng kỳ năm 2019.

2. Thảm định báo cáo tài chính năm 2020:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán, các chỉ tiêu cơ bản về tài chính phản ánh như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2019	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSNH/Nợ ngắn hạn)	1,29	1,46	(lần)
- Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-hàng tồn kho /Nợ ngắn hạn)	1,16	1,30	(lần)
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ / Tổng tài sản	50,12%	47,49%	
- Hệ số Nợ / Vốn CSH	111,18%	98,71%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	7,58	7,49	(lần)
- Doanh thu thuần/ Tổng tài sản	0,29	0,31	(lần)
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
- Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	16,77%	14,40%	
- Lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH (ROE)	10,89%	9,32%	
- Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản (ROA)	4,91%	4,49%	

* Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán: Hệ số thanh toán ngắn hạn và Hệ số thanh toán nhanh đều lớn hơn 1. Chứng tỏ khả năng thanh toán ngắn hạn của Công ty trong tình trạng tốt.

* Hệ số nợ của Công ty trong năm 2020 tăng do Công ty đang giải ngân dự án ADB của ngân hàng Phát triển Châu Á nhằm mở rộng hệ thống cấp nước trên toàn Tỉnh.

* Chỉ số vòng quay hàng tồn kho tăng từ 7,49 lần (năm 2019) lên 7,58 lần (năm 2020) cho thấy công tác quản trị số dư hàng tồn kho đã được tối ưu so với năm 2019, tăng hiệu quả sử dụng vốn lưu động. Vòng quay sử dụng tổng tài sản (DT thuần/TS bình quân): 0,29 lần – Công ty đã sử dụng có hiệu quả tài sản trong hoạt động SXKD.

* Chỉ tiêu về khả năng sinh lời như ROE₂₀₂₀: 10,89% (Năm 2019: 9,32%); ROA₂₀₂₀: 4,91% (Năm 2019: 4,49%) đều tăng.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:

Qua quá trình hoạt động giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban TGD Công ty trong năm 2020, Ban kiểm soát đánh giá như sau:

- Năm 2020, hoạt động kinh doanh của Công ty ổn định, đảm bảo tốc độ tăng trưởng mọi mặt so với cùng kỳ, hoạt động của Công ty tuân thủ pháp luật, đúng định hướng nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Tuy bị ảnh hưởng của dịch bệnh, thiên tai bão lũ nặng nề, nhưng bằng sự linh hoạt, quyết liệt của Chủ tịch HĐQT Công ty cùng Ban Tổng giám đốc và toàn thể CB CNV, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao trong năm 2020. Trong năm, HĐQT ban hành quyết định số 261/QĐ/HWS ngày 17/04/2020 về việc giảm giá nước phi sinh hoạt trên địa bàn Tỉnh Thừa Thiên Huế do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và thực hiện theo Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 14/04/2020 (miễn, giảm giá nước sạch sinh hoạt) và Quyết định số 4629/UBND-TC ngày 03/06/2020 (giảm 10% giá nước kinh doanh cho các cơ sở lưu trú du lịch), tổng số tiền miễn giảm theo các quyết định 15,06 tỷ đồng. Đặc biệt, Chủ tịch HĐQT đã chỉ đạo quyết liệt và đã triển khai thi công dự án đầu tư xây dựng nhà máy nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m³/ngđ (GD1) đáp ứng nhu cầu cấp nước cho hơn 90% dân số toàn Tỉnh, đảm bảo cấp nước an toàn, an ninh nước sạch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2020-2030 và lâu dài.

- Công ty cũng đã tuân thủ các quy định hiện hành về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

1. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Trong năm 2020 Hội đồng quản trị đã triệu tập chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông năm 2019 vào tháng 5/2020.

- Hội đồng quản trị đã tổ chức họp định kỳ theo đúng điều lệ Công ty.

- Hội đồng quản trị thực hiện chức năng quản trị, giám sát và định hướng hoạt động của Công ty. Phân công công việc cụ thể cho từng thành viên trong HĐQT theo từng lĩnh vực để chỉ đạo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020. Đảm bảo Công ty kinh doanh có lãi, cổ tức năm sau cao hơn năm trước, bảo toàn và phát triển vốn.

- Thông qua các cuộc họp giao ban hàng tháng, Chủ tịch HĐQT đã thực hiện tốt vai trò lãnh chỉ đạo, định hướng đúng đắn các kế hoạch, chiến lược giúp Công ty vượt qua mọi khó khăn và đạt những kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 và bão lũ.

2. Kết quả giám sát hoạt động của Tổng giám đốc:

- Trong năm 2020 dưới sự chỉ đạo của Chủ tịch HĐQT Công ty, Tổng giám đốc đã tổ chức triển khai, điều hành theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Quy chế phân cấp, điều hành và quản lý kế hoạch sản xuất kinh doanh – đầu tư của Công ty.

- Tổng giám đốc bám sát Nghị quyết, các quyết định của Chủ tịch HĐQT đã điều hành đưa ra các chính sách kịp thời đảm bảo mục tiêu cấp nước an toàn và ngon, an ninh nước.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2020, các thành viên Ban kiểm soát thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng quy định của Luật doanh nghiệp, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao. Cụ thể:

- Tổ chức họp định kỳ để triển khai, phân công, đánh giá kết quả thực hiện công việc của Ban kiểm soát.

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc theo Quy định của pháp luật và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Tham gia các cuộc họp giao ban, sơ kết để nắm bắt thông tin, tình hình hoạt động của Công ty làm cơ sở cho việc giám sát. Đồng thời, có báo cáo đánh giá tình hình SXKD, dòng tiền hàng tháng và kiến nghị độc lập lên HĐQT, Ban giám đốc của Công ty.

- Kiểm tra theo chuyên đề đối với các Xí nghiệp cấp nước; giám sát việc thực hiện Hợp đồng giao khoán của các xí nghiệp và phòng ban. Từ đó đề xuất, cảnh báo những chi phí có tính đột biến, đảm bảo kế hoạch chi tiêu mà Công ty đã đặt ra.

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Tham gia đề xuất việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.

- Thẩm định các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm của Công ty. Ban kiểm soát đánh giá BCTC năm 2020 như sau:

+ BCTC năm 2020 của Công ty cổ phần cấp nước Thừa Thiên Huế được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và dịch vụ tin học Hồ Chí Minh tại Đà Nẵng, BCTC của kiểm toán độc lập chấp thuận toàn phần BCTC của Công ty.

+ Qua quá trình kiểm soát BCTC năm 2020, BCTC phản ánh trung thực, hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam và không có sai sót trọng yếu.

- Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường trên trang web của UBCK nhà nước; Sở GD&ĐT Hà Nội theo quy định tại Thông tư số 155/2015/TT-BTC về công bố thông tin trên sàn chứng khoán.

- Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc đã phối hợp chặt chẽ và luôn tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

- Trong năm 2021, BKS tiếp tục kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động điều hành của Hội đồng quản trị, ban tổng giám đốc theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 288 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán của Chính Phủ.

- Thẩm định BCTC Quý, 6 tháng, năm 2021 của Công ty.

- Giám sát, đánh giá thực trạng hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của công ty, tăng cường công tác giám sát thường xuyên thông qua các chuyên đề giám sát quý/năm, nội dung chuyên đề tập trung vào các lĩnh vực: hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, tình hình vay vốn, quyết toán và theo dõi trả gốc lãi dự án ADB, tình hình thực hiện dự án xây dựng NMN sạch Vạn Niên công suất 120.000 m³/ ngày, khả năng thanh toán của Công ty và cảnh báo sớm những rủi ro tiềm ẩn.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2021 của Ban kiểm soát.

- Kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2021 và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị Công ty.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin định kỳ và bất thường của Công ty

- Kiểm tra các đề xuất từ phía các cổ đông tới BKS (nếu có).

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, các quy chế nội bộ của Công ty và các quy định của pháp luật có liên quan.

IV. KIẾN NGHỊ:

Cùng với những kết quả đạt được trong năm 2020, Ban kiểm soát xin kiến nghị một số vấn đề thực hiện trong năm 2021 như sau:

- Trong năm 2020, đại dịch Covid-19 đã tạo nhiều biến động và xáo trộn trên toàn cầu, dư âm của nó vẫn còn ảnh hưởng tiếp tục trong năm 2021. Hội đồng quản trị tiếp tục đổi mới bằng cách đẩy mạnh quản trị rủi ro, theo dõi, kiểm tra các kịch bản tài chính cho năm 2021 để đối phó với tình hình diễn biến phức tạp của dịch bệnh đang bùng phát khắp cả nước.


- Đẩy nhanh hoàn thành giai đoạn 1 dự án nhà máy xử lý nước sạch Vạn Niên công suất 120.000 m³/ngày đêm theo đúng tiến độ đảm bảo cấp nước an toàn, an ninh nước sạch trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2020-2030 và lâu dài.

- Tăng cường hoạt động giám sát trực tiếp tại các đơn vị theo chuyên đề nhằm phân tích sâu, tìm nguyên nhân, đưa ra cảnh báo, hướng xử lý khắc phục tồn tại.

- Đẩy mạnh việc rà soát các quy chế, quy định, định mức, giám sát việc tuân thủ và ban hành đảm bảo theo quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết của BKS về việc tình hình hoạt động năm 2020; phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát năm 2021. Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội cổ đông.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Liên Ngọc

Số: 388 / TTr-BKS

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2021

TỜ TRÌNH

(V/v Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC THỪA THIÊN HUẾ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019.
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Cấp nước Thừa Thiên Huế kính trình Đại Hội đồng Cổ đông thông qua phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty là Công ty TNHH Kiểm Toán & Dịch Vụ Tin Học TP Hồ Chí Minh – CN Đà Nẵng - Địa chỉ: 350 Đường Hải Phòng, Phường Chính Gián, Quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng.

Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và nằm trong danh sách các Công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty niêm yết theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Lưu VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Liên Ngọc